

Họ tên thí sinh:

Số báo danh:

Mã Đề: 514.

Câu 1. Một trong những cơ quan chính của tổ chức Liên hợp quốc được quy định trong Hiến chương năm 1945 là

- A. Ngân hàng Thế giới. B. Tòa án Quốc tế. C. Liên minh châu Âu. D. Liên minh châu Phi.

Câu 2. Hội nghị Ban Chấp hành Trung ương Đảng Cộng sản Đông Dương (11-1939) được triệu tập trong bối cảnh

- A. thực dân Pháp thi hành chính sách Kinh tế chỉ huy.
B. Nhật - Pháp đàn áp và bóc lột nhân dân Đông Dương.
C. Chiến tranh lạnh chấm dứt.
D. Trật tự Ianta sụp đổ.

Câu 3. Đây là văn bản pháp lí quốc tế đầu tiên ghi nhận đầy đủ các quyền dân tộc cơ bản của Việt Nam?

- A. Hiệp định Giơnevơ. B. Hiệp định Pari. C. Hiệp định Sơ bộ D. Hiệp ước Hác măng.

Câu 4. Ngày 13-7-1885, Tôn Thất Thuyết lấy danh nghĩa vua Hàm Nghi xuống chiếu Cần vương, kêu gọi văn thân, sĩ phu và nhân dân cả nước đứng lên

- A. lật đổ chế độ phong kiến. B. vì vua mà kháng chiến.
C. chống chủ nghĩa khủng bố. D. tiến hành cải cách đất nước.

Câu 5. Sau Chiến tranh thế giới thứ hai, lực lượng quân đội nước nào chiếm đóng Nhật Bản dưới danh nghĩa quân Đồng minh?

- A. Pháp. B. Mỹ C. Anh. D. Liên Xô.

Câu 6. Ở Việt Nam, đỉnh cao nhất của phong trào cách mạng 1930 - 1931 được đánh dấu bằng sự kiện nào sau đây?

- A. Cuộc đấu tranh của công nhân nhà máy sợi Nam Định.
B. Biểu tình của công nhân hưởng ứng ngày Quốc tế Lao động (1 - 5 - 1930).
C. Sự thành lập các Xô viết ở Nghệ An và Hà Tĩnh.
D. Bùng nổ cuộc khởi nghĩa Yên Bái do Việt Nam Quốc dân đảng lãnh đạo.

Câu 7. Cuối năm 1928, tổ chức nào sau đây phát động chủ trương “vô sản hóa” ở Việt Nam?

- A. Việt Nam Quốc dân đảng. B. Đông Dương Cộng sản liên đoàn.
C. Đông Dương Cộng sản đảng. D. Hội Việt Nam Cách mạng Thanh niên.

Câu 8. Trong những năm 1945-1954, quân dân Việt Nam đã mở chiến dịch nào sau đây để tiêu diệt tập đoàn cứ điểm mạnh nhất Đông Dương của thực dân Pháp?

- A. Huế - Đà Nẵng. B. Điện Biên Phủ. C. Hồ Chí Minh. D. Biên giới.

Câu 9. Cách mạng tháng Mười năm 1917 ở nước Nga thắng lợi đã

- A. giúp Nga đẩy lùi được nguy cơ ngoại xâm và nội phản.
B. giúp Nga hoàn thành mục tiêu xây dựng chủ nghĩa xã hội.
C. đưa nhân dân Nga lên làm chủ đất nước và vận mệnh của mình.
D. dẫn đến tình trạng hai chính quyền song song tồn tại.

Câu 10. Định ước Henxinki, được kí kết giữa 33 nước châu u với Mỹ, Canada đã tạo ra một cơ chế giải quyết những vấn đề gì ở châu Âu?

- A. Văn hóa, xã hội. B. Hòa bình, an ninh. C. Chống khủng bố. D. Kinh tế, tài chính.

Câu 11. Nội dung nào sau đây không phản ánh đúng về phong trào cách mạng 1930-1931 ở Việt Nam?

- A. Khẳng định trong thực tế quyền lãnh đạo của giai cấp công nhân.
B. Khẳng định đường lối cách mạng của Đảng Cộng sản là đúng đắn.
C. Chứng minh vai trò của khối liên minh công nông trong thực tiễn.

D. Mở ra kỉ nguyên giải phóng dân tộc gắn liền với giải phóng xã hội.

Câu 12. Cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp ở Việt Nam trong những năm 1951-1953 có điểm gì mới so với những năm 1946 -1950?

- A.** Chủ trương giải quyết vấn đề dân tộc trong khuôn khổ từng nước Đông Dương được hoàn chỉnh.
- B.** Có sự quyết tâm lớn của toàn Đảng, toàn quân, toàn dân trong đấu tranh nhằm giành thắng lợi.
- C.** Có sự kết hợp chặt chẽ giữa nhiệm vụ xây dựng và bảo vệ Tổ quốc trong tiến trình cách mạng.
- D.** Có sự tham gia của lực lượng chính trị và vũ trang trong việc thực hiện nhiệm vụ.

Câu 13. Năm 1967, quốc gia nào sau đây tham gia sáng lập Hiệp hội các quốc gia Đông Nam Á (ASEAN)?

- A.** Hàn Quốc.
- B.** Cuba.
- C.** Malaixia.
- D.** Mĩ.

Câu 14. Những năm đầu sau Chiến tranh thế giới thứ hai kết thúc, quốc gia nào sau đây phá thế độc quyền về vũ khí nguyên tử của Mĩ?

- A.** Nhật Bản.
- B.** Liên Xô.
- C.** Hà Lan.
- D.** Mông Cổ.

Câu 15. Cách mạng tháng Tám (1945) ở Việt Nam có điểm khác biệt nào sau đây về ý nghĩa so với Cách mạng tháng Mười (1917) ở Nga?

- A.** Đưa Đảng Cộng sản trở thành đảng cầm quyền trong cả nước.
- B.** Thu hẹp phạm vi ảnh hưởng của chủ nghĩa thực dân trên thế giới.
- C.** Đưa nhân dân lên làm chủ chính quyền, làm chủ vận mệnh của mình.
- D.** Góp phần vào thắng lợi của nhân loại trong cuộc đấu tranh chống phát xít.

Câu 16. Ở Việt Nam, phong trào dân chủ 1936 - 1939 có điểm mới nào sau đây so với phong trào dân tộc dân chủ trong những năm 20 của thế kỉ XX?

- A.** Tập trung mũi nhọn vào kẻ thù chính của dân tộc là thực dân Pháp.
- B.** Tập hợp đông đảo các giai cấp, tầng lớp tham gia đấu tranh.
- C.** Tập hợp đông đảo lực lượng yêu nước trong mặt trận dân tộc thống nhất.
- D.** Diễn ra với hình thức đấu tranh quyết liệt, mang tính chất triệt để.

Câu 17. Một trong những ý nghĩa của chiến thắng Đường 14 - Phước Long (cuối năm 1974 - đầu năm 1975) của quân dân Việt Nam là

- A.** làm phá sản hoàn toàn chiến lược “Chiến tranh cục bộ” của Mĩ.
- B.** hoàn thành nhiệm vụ “đánh cho Mĩ cút”, Mĩ rút quân về nước.
- C.** cho thấy sự lớn mạnh và khả năng thắng lớn của Việt Nam.
- D.** buộc Mĩ phải tuyên bố “Mĩ hóa” chiến tranh xâm lược.

Câu 18. Chiến thắng quân sự nào sau đây buộc Mĩ phải kí Hiệp định Pari (1973) về chấm dứt chiến tranh, lập lại hòa bình ở Việt Nam?

- A.** “Điện Biên Phủ trên không”.
- B.** Điện Biên Phủ.
- C.** An Lão, Ba Gia, Đồng Xoài.
- D.** Núi Thành, Vạn Tường.

Câu 19. Sự kiện bản “Yêu sách của nhân dân An Nam” không được Hội nghị Vécxai chấp nhận (6 -1919) để lại bài học kinh nghiệm nào sau đây cho phong trào giải phóng dân tộc ở Việt Nam?

- A.** Các diễn đàn quốc tế không thể giải quyết được vấn đề độc lập dân tộc.
- B.** Nội lực là yếu tố quyết định trong cuộc đấu tranh giành quyền dân tộc.
- C.** Đề giải phóng dân tộc không được dựa vào sự giúp đỡ của bên ngoài.
- D.** Muốn giải phóng dân tộc phải có sự ủng hộ của nhân dân chính quốc.

Câu 20. Theo kế hoạch Nava, từ thu - đông 1954 thực dân Pháp cố giành thắng lợi quyết định về

- A.** kinh tế.
- B.** ngoại giao.
- C.** chính trị.
- D.** quân sự.

Câu 21. Năm 1929, ở Việt Nam với sự xuất hiện của ba tổ chức cộng sản có ý nghĩa lịch sử như thế nào?

- A.** Chấm dứt thời kì khủng hoảng về giai cấp và tổ chức lãnh đạo cách mạng Việt Nam.
- B.** Chứng tỏ giai cấp công nhân Việt Nam đã hoàn toàn trưởng thành, đấu tranh tự giác.
- C.** Là mốc đánh dấu chấm dứt sự khủng hoảng về đường lối của cách mạng Việt Nam.
- D.** Là một xu thế của cuộc vận động giải phóng dân tộc theo khuynh hướng vô sản.

Câu 22. Trong Chiến tranh thế giới thứ hai (1939-1945), một trong những quốc gia đóng vai trò quyết định trong việc tiêu diệt chủ nghĩa phát xít là

- A.** Campuchia.
- B.** Pháp.
- C.** Liên Xô.
- D.** Anggôla.

Câu 23. Từ năm 1973 đến năm 1982, kinh tế Mỹ có biểu hiện nào sau đây?

- A. Phát triển ổn định. B. Suy thoái, khủng hoảng.
C. Phát triển nhanh chóng. D. Phát triển “thần kì”.

Câu 24. “Theo đuổi chính sách hòa bình, trung lập, tích cực, luôn luôn ủng hộ cuộc đấu tranh giành độc lập của các dân tộc” là đường lối đối ngoại của quốc gia nào sau đây?

- A. Ấn Độ. B. Mỹ. C. Thái lan. D. Liên Xô.

Câu 25. Nhân dân Việt Nam thực hiện nhiệm vụ chống chế độ phản động thuộc địa, chống phát xít, chống chiến tranh trong phong trào

- A. cách mạng 1930 - 1931. B. dân chủ 1936 - 1939.
C. Cần vương chống Pháp cuối thế kỉ XIX. D. vận động giải phóng dân tộc 1939 - 1945.

Câu 26. Sau Chiến tranh thế giới thứ hai, tại châu Phi, phong trào đấu tranh chống chế độ phân biệt chủng tộc (Apacthai) đã phát triển mạnh mẽ ở

- A. Nam Phi. B. Cuba. C. Bắc Phi. D. Philippin.

Câu 27. Tháng 12-1986, Việt Nam bắt đầu thực hiện công cuộc đổi mới đất nước trong tình hình quốc tế đang có chuyển biến nào sau đây?

- A. Xu hướng hòa hoãn Đông - Tây bắt đầu xuất hiện.
B. Các nước Đông Nam Á đều trở thành “con rồng” kinh tế châu Á.
C. Liên Xô và Mỹ đã cùng tuyên bố chấm dứt Chiến tranh lạnh.
D. Xu thế toàn cầu hóa xuất hiện và đang phát triển.

Câu 28. Nội dung nào sau đây không phản ánh đúng bối cảnh lịch sử của phong trào dân tộc dân chủ 1919-1925 ở Việt Nam?

- A. Pháp tiến hành cuộc khai thác thuộc địa lần thứ hai ở Đông Dương.
B. Cục diện đối đầu hai cực hai phe và bùng nổ Chiến tranh lạnh.
C. Cách mạng tháng Mười Nga có ảnh hưởng mạnh mẽ ở nhiều nước.
D. Các nước tư bản châu u gánh chịu hậu quả nặng nề của chiến tranh.

Câu 29. Trong những năm 20 của thế kỉ XX, mâu thuẫn chủ yếu trong xã hội Việt Nam là mâu thuẫn giữa toàn thể nhân Việt Nam với

- A. thực dân Pháp. B. đế quốc Mỹ. C. phát xít Nhật. D. thực dân Anh.

Câu 30. Yếu tố nào sau đây không phải nguyên nhân dẫn đến việc Liên Xô và Mỹ tuyên bố chấm dứt Chiến tranh lạnh (12 -1989)?

- A. Sự suy giảm thế và lực do chạy đua vũ trang.
B. Kinh tế Liên Xô lâm vào khủng hoảng trì trệ.
C. Sự tan rã chế độ xã hội chủ nghĩa ở Đông Âu và Liên Xô.
D. Sự vươn lên mạnh mẽ của Nhật Bản và các nước Tây Âu.

Câu 31. Một trong những nguồn gốc cơ bản dẫn đến sự bùng nổ của cuộc cách mạng khoa học - công nghệ nửa sau thế kỉ XX là gì?

- A. Xu thế toàn cầu hóa diễn ra mạnh mẽ.
B. Liên Xô và Mỹ tuyên bố chấm dứt Chiến tranh lạnh.
C. Chủ nghĩa thực dân cũ bị xóa bỏ trên phạm vi thế giới.
D. Những đòi hỏi của cuộc sống con người.

Câu 32. Nội dung nào sau đây không phản ánh đúng ý nghĩa thắng lợi của phong trào Đồng khởi (1959- 1960) ở miền Nam Việt Nam?

- A. Chuyển cách mạng miền Nam từ thế giữ gìn lực lượng sang thế tiến công.
B. Làm lung lay tận gốc chính quyền tay sai Ngô Đình Diệm.
C. Buộc Mỹ phải thừa nhận thất bại hoàn toàn, rút quân về nước.
D. Giáng đòn nặng nề vào chính sách thực dân mới của Mỹ ở miền Nam.

Câu 33. Nội dung nào sau đây không phản ánh đúng bối cảnh bùng nổ phong trào Cần vương ở Việt Nam cuối thế kỉ XIX?

- A. Thực dân Pháp cơ bản hoàn thành xâm lược Việt Nam.
B. Triều Nguyễn kí với Pháp bản Hiệp ước Hác măng.

C. Phái chủ chiến phản công Pháp tại Huế thất bại.

D. Cuộc khởi nghĩa Yên Bái đã hoàn toàn thất bại.

Câu 34. Nội dung nào sau đây không phản ánh đúng ý nghĩa thắng lợi của phong trào Đồng khởi (1959- 1960) ở miền Nam Việt Nam?

A. Giáng đòn nặng nề vào chính sách thực dân mới của Mĩ ở miền Nam.

B. Làm lung lay tận gốc chính quyền tay sai Ngô Đình Diệm.

C. Chuyển cách mạng miền Nam từ thế giữ gìn lực lượng sang thế tiến công.

D. Buộc Mĩ phải tuyên bố “phi Mĩ hóa” chiến tranh xâm lược.

Câu 35. Trong chiến lược “Chiến tranh cục bộ” (1965-1968) ở miền Nam Việt Nam, Mĩ có hành động nào sau đây?

A. Đề ra kế hoạch Xtalây - Taylo và Giônxon - Mác Namara.

B. Đàn áp phong trào đấu tranh của các tín đồ Công giáo.

C. Đưa quân Mĩ và quân đồng minh trực tiếp tham chiến.

D. Đề ra chiến thuật mới là “trục thẳng vận” và “thiết xa vận”.

Câu 36. Giai cấp nào trong xã hội Việt Nam ra đời từ quá trình khai thác thuộc địa lần thứ nhất (1897 – 1914) của thực dân Pháp và phát triển mạnh sau những năm 1914-1918?

A. Tư sản.

B. Tiểu tư sản.

C. Công nhân.

D. Nông dân.

Câu 37. Nguyên tắc quan trọng nhất của Việt Nam trong việc kí kết Hiệp định Sơ bộ (6-3-1946) và Hiệp định Giơnevơ về Đông Dương (21-7-1954) là

A. đảm bảo giành thắng lợi từng bước.

B. giữ vững vai trò lãnh đạo của Đảng.

C. phân hóa và cô lập cao độ kẻ thù.

D. không vi phạm chủ quyền dân tộc.

Câu 38. Chiến lược “Chiến tranh cục bộ” (1965 - 1968) và chiến lược “Việt Nam hóa chiến tranh” (1969–1973) của Mĩ có điểm tương đồng nào sau đây?

A. Quy mô, phạm vi của chiến trường.

B. Vai trò của quân đội viễn chinh Mĩ.

C. Bản chất của chiến tranh xâm lược.

D. Mức độ tham gia của quân đội Sài Gòn.

Câu 39. Trong năm đầu sau khi được thành lập, nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa phải đối mặt với đế quốc nào quay trở lại xâm lược?

A. Pháp.

B. Mĩ.

C. Nhật Bản.

D. Trung Hoa dân

quốc.

Câu 40. Điểm giống nhau giữa phong trào dân chủ (1936- 1939)so với phong trào dân tộc dân chủ ở Việt Nam trong những năm 20 của thế kỉ XX là

A. xây dựng một mặt trận dân tộc thống nhất rộng rãi.

B. thu hút đông đảo quần chúng tham gia đấu tranh.

C. tập hợp lực lượng toàn dân tộc chống phát xít Nhật.

D. tập trung giương cao ngọn cờ giải phóng dân tộc.

----HẾT---

ĐÁP ÁN SỞ HẬU GIANG

1-B	2-A	3-A	4-B	5-B	6-C	7-D	8-B	9-C	10-B
11-D	12-A	13-C	14-B	15-D	16-C	17-C	18-A	19-B	20-D
21-D	22-C	23-B	24-A	25-B	26-A	27-D	28-B	29-A	30-C
31-D	32-C	33-D	34-D	35-C	36-C	37-D	38-C	39-A	40-A